



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*****_____*****

Số: 02/2019/ND-HĐQT-BCQT

Hà nội, ngày 27 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: Công ty Cổ phần Nam Dược

Trụ sở chính: Lô A7/D21, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội

Điện thoại: 02462691602 Fax: 02462698623 Email: dothanhtuyen@namduoc.vn

Vốn điều lệ: 56.800.000.000đồng (Năm mươi sáu tỷ tám trăm triệu đồng)

Mã chứng khoán (Nếu có): NDC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số ký hiệu	Ngày tháng	Nội dung
1.	01/2018/NQ ĐHĐCĐ	22/04/2018	<ol style="list-style-type: none">Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017 (Bao gồm: Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017; Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc; Phương hướng hoạt động trong năm 2018;)Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh năm 2017Báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soátPhương án sản xuất kinh doanh năm 2018Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017Trích quỹ phúc lợi công ty từ lợi nhuận sau thuế năm 2017Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soátỦy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toánĐề xuất dự kiến phương án chia cổ tức năm 2018:Đầu tư và xây dựng văn phòng trụ sở Công ty tại Thành phố Hồ Chí MinhThành lập Công ty TNHH MTV Nam Dược Miền Trung.Đầu tư mua đất và xây dựng văn phòng trụ sở Công ty tại Đà Nẵng

			13. Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Nam Dược Phương Nam là 5.000.000.000 (Năm tỷ) đồng. 14. Ban hành “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty” theo quy định của Nghị định số 71/ 2017/ NĐ-CP ngày 06/06/2017. Giao Hội đồng quản trị thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật được ban hành về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
--	--	--	--

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lã Xuân Hạnh	Chủ tịch HĐQT	6	100%	
2	Nguyễn Văn Giang	Phó chủ tịch HĐQT	6	100%	
3	Dương Thị Lan	Ủy viên HĐQT	6	100%	
4	Hoàng Minh Châu	Ủy viên HĐQT	6	100%	
5	Lê Văn Sản	Ủy viên HĐQT	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty (Theo BSC công ty)
- Chỉ đạo Ban điều hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 (Xem xét và phê duyệt nội dung các văn kiện trình Đại Hội cổ đông)
- Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi Nghị quyết ĐHĐCĐ (trả cổ tức, phân bổ lợi nhuận, triển khai kế hoạch 2018...; các nghị quyết của HĐQT (chi tiết liệt kê tại mục 4)

- Công bố thông tin và nộp báo cáo theo quy định hiện hành đối với cơ quan nhà nước

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

STT	Số ký hiệu	Ngày tháng	Nội dung
1	01A/2018/NQ-HĐQT	06/02/2018	Thông qua kế hoạch kinh doanh 2018
2	01B/2018/NQ-HĐQT	06/02/2018	Thông qua kế hoạch sản xuất 2018
3	02A/2018/NQ-HĐQT	22/03/2018	Thông qua báo cáo kiểm toán 2017
4	02B/2018/NQ-HĐQT	22/03/2018	Thông qua các nội dung tại Đại hội cổ đông 2018
5	03A/2018/NQ-HĐQT	22/05/2018	Triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ 2018: Chi trả cổ tức 2017
6	03B/2018/NQ-HĐQT	22/05/2018	Triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ 2018: Chi trả thù lao HĐQT, BKS 2017

7	03C/2018/NQ-HĐQT	22/05/2018	Triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ 2018: Trích quỹ phúc lợi từ lợi nhuận 2017
8	03E/2018/NQ-HĐQT	22/05/2018	Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Nam Dược Phương Nam đối với bà Nguyễn Thị Thu Hiền
9	03F/2018/NQ-HĐQT	22/05/2018	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Nam Dược Phương Nam đối với bà Nguyễn Thị Xuân Nương
10	04A/2018/NQ-HĐQT	25/05/2018	Thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ số U12, Bạch mã, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để làm văn phòng Công ty TNHH MTV Nam Dược Phương Nam
11	05A/2018/NQ-HĐQT	23/07/2018	Đồng ý phương án xử lý bề mặt và cải tạo nhà xưởng theo đề trình của Giám đốc nhà máy
12	06A/2018/NQ-HĐQT	27/09/2018	Đồng ý báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018
13	07A/2018/NQ-HĐQT	05/12/2018	Thành lập công ty TNHH Nam Dược Miền Trung
14	07B/2018/NQ-HĐQT	05/12/2018	Bổ nhiệm Ông Tạ Huy Hoàng là giám đốc Công ty TNHH Nam Dược Miền Trung
15	07C/2018/NQ-HĐQT	05/12/2018	Lựa chọn công ty TNHH Kiểm toán AASC làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018 của công ty.
16	07C/2018/NQ-HĐQT	05/12/2018	Phê duyệt trang bị tài sản cố định cho công ty TNHH Nam Dược Miền Trung

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Vũ Thị Nga	Trưởng ban	3	100%	
2	Phạm Thành Đạt	Thành viên	3	100%	
3	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Thành viên	3	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đóng góp ý kiến về các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát việc công bố thông tin và nộp báo cáo theo các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.

3. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Hoạt động theo Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và các quy định liên quan.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 20187):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
Không có thay đổi										

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKSHCK	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lã Xuân Hạnh		Chủ tịch HĐQT	012291770	15/09/2006	Hà Nội		139.200	2,45%	

2	Nguyễn Văn Giang		HĐQT	010426952	24/06/1994	Hà Nội	Khu đô thị Ciputra – Tây Hồ	322.200	5,67 %	
3	Hoàng Minh Châu		Tổng giám đốc	012886059	03/06/2006	Hà Nội	45A Tô Hiệu – Nghĩa Đô – Cầu Giấy	189.500	3,33 %	
	Dương Thị Sáu		NLQ	012870941	27/09/2006	Hà Nội	45A Tô Hiệu – Nghĩa Đô – Cầu Giấy – HN	1.417.450	24,95 %	Vợ
4	Dương Thị Lan		HĐQT	090589681	01/01/1987	Thái Nguyên	Tổ 2, p. Quang Trung, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên	382.000	6,72 %	%
5	Lê Văn Sản		P. TGD	162496620	20/06/2006	Nam Định	Thanh Trì-Hà Nội	16.000	0,28 %	
6	Vũ Thị Nga		BKS	012546682	13/10/2002	Hà Nội	Số 40, ngõ 1, Trần Quốc Hoàn, Cầu Giấy, Hà Nội	21.500	0,37 %	
7	Phạm Thành Đạt		BKS	162403274	03/03/1999	Nam Định	Giao Lâm Giao Thủy Nam Định	60.690	1,07 %	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		BKS	011217767	08/12/2003	Hà Nội	502-H6, KTT Thành Công, p. Thành Công, q. Ba Đình, Hà Nội	16.200	0,28 %	

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Văn Sản		16.000	0,28%	25.400	0,44%	Mua
2	Dương Thị Hà	Vợ của ông Lã Xuân Hạnh	0	0%	437.720	7,71%	Mua

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty). (Không có thay đổi)

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo năm 2018): Không có phát sinh

Nơi gửi:

- Như trên
- HĐQT, BKS
- BTGD (T/H)
- Lưu



Lã Xuân Hạnh

